

Bản án số: 80/2019/HS-PT

Ngày: 22 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái S, Ông Trần Đức Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/TLPT- HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Văn C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992, tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Phạm Thị H; có vợ: Trần Thị Hải Y và 2 người con sinh các năm 2014 và 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án đánh bạc bị cáo bị cơ quan C1 sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam bị can ngày 11 tháng 3 năm 2019 về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” từ ngày 25 tháng 12 năm 2018 đến 28 tháng 12 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Trình Thái S, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1987, tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trình Như T và bà Tạ Thị N; có vợ Bùi Thị N và có 03 con sinh các năm 2008, 2012 và năm 2015; tiền án: Có 01 tiền án theo Bản án số 38/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt tiền 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình

sự năm 1999; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 25 tháng 12 năm 2018 đến 28 tháng 12 năm 2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Vụ án còn có các bị cáo Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Đàm Văn H, Từ Văn B nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên không triệu tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2018, do nảy sinh ý định đánh bạc nên Phạm Văn C điện thoại cho Phạm Phong C nói “xuống quán anh T uống nước, có việc tí”, biết là C hẹn đánh bạc nên C1 đồng ý, một lúc sau cả hai đến quán anh Đặng Thanh T ở thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình uống nước. Tại đây C tiếp tục nói “Hai anh em rảnh làm tí cho vui hè”, hiểu ý của C hẹn đánh bạc nên C1 đồng ý. C nói với anh T “cho em mượn phòng chơi chập”, anh T đồng ý nên cả hai đi vào phòng hát Karaoke cũ của anh T. Khi vào trong phòng thấy có 01 chiếu nhựa và 01 bộ bài Tulơkơ cũ, cả hai cùng nhau trải chiếu ra rồi lấy bài đánh bạc với nhau bằng hình thức “Cào lật”, khi đánh C1 mang theo số tiền 1.000.000 đồng, còn C mang theo số tiền 450.000 đồng. Đánh được một lúc thì thấy ít người đánh nên C1 điện thoại cho Từ Văn M nói “Cậu ở đâu đó”, M trả lời “Tau đang đi thu tiền cày” thì C1 nói lại “Cháu với thằng C đang chơi bài ở quán anh T đây, có lại chơi không”, M nói lại “tí tau lại”. Sau khi nghe điện thoại của C1 xong thì M liền gọi cho Trình Thái S nói “Tốp thằng C1 đang đánh bài bên quán T, nó mới gọi điện cho anh mà anh đang đi thu tiền cày, mày có sang không”, S nói lại “Để em coi quán tí đã vợ đang đi chở con”. Khoảng 30 phút sau thì có Tạ Anh T đi ngang qua nhà anh T, thấy có người cày ruộng nên T1 đứng lại xem. Lúc đó anh T đứng trong nhà nhìn ra thấy T1 nên gọi lại rồi nói “Có mấy thằng đang đánh bài trong đó”, T1 hỏi lại “ai trong đó”, anh T trả lời “Thằng C1 với thằng C trong đó”, T1 không hỏi gì thêm mà đi về phía phòng hát Karaoke cũ của nhà anh T. Khi vào phòng thấy C và C1 đang đánh bạc thì T1 cũng tham gia đánh, lúc đánh T1 mang theo số tiền 150.000 đồng. Sau khi thu xong tiền cày được số tiền 8.240.000 đồng, M ghé quán anh T mua thuốc lá hút rồi đi vào phòng hát Karaoke cũ của anh T, khi vào thấy C1, C và T1 đang đánh bạc với hình thức cào lật, M cũng vào tham gia đánh, khi tham gia đánh bạc M lấy 500.000 đồng từ số tiền 8.240.000 đồng rồi để ra trên chiếu, trước vị trí mình ngồi để đánh bạc. Sau khi nghe M gọi điện hẹn xuống nhà anh T đánh bạc, S gọi điện thoại cho Đàm Văn H nói “có mấy thằng đánh bài bên Hạ Lý có sang chơi tí không” thì H đồng ý. Sau đó S và H cùng đến nhà anh T, khi đi S mang theo số tiền 3.050.000 đồng, còn H mang theo số tiền 604.000 đồng để đánh bạc. Khi đến S vào tham gia đánh, còn H ngồi xem một lúc rồi cũng vào tham gia đánh, khi đánh S lấy 1.000.000 đồng từ số tiền 3.050.000 đồng mang theo còn H lấy số tiền 100.000 đồng từ số tiền 604.000 đồng ra để đánh. Đến khoảng 20 giờ, do có Từ Văn B, trú tại thôn T, xã Q hẹn về chơi Noel

nên T1 ra về trước. Đến khoảng 23 giờ sau khi ăn nhậu xong, T1 hẹn B qua nhà anh T xem đánh bài, B đồng ý rồi cả hai cùng đến quán. Khi đến, T1 ngồi vào tiếp tục đánh bạc, còn B ngồi xem, xem một lúc B mượn số tiền 500.000 đồng của M để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, các đối tượng thay nhau gọi mua bài, thuốc, nước, bánh kẹo, sữa ở quán anh T để ăn uống và mỗi lần anh T đưa đồ ra thì thay nhau trả với số tiền 100.000 đồng cho một lần gọi, nhưng các đối tượng không nhớ chính xác số lần anh T đưa ra, chỉ nhớ khoảng 08 đến 09 lần gì đó.

Các đối tượng đánh bài ăn tiền dưới hình thức cào lạt, mỗi ván mỗi người chơi đặt số tiền chơi 50.000 đồng. Mỗi người được chia 3 lá bài Tulokhor, bài ai cao sẽ thắng, cụ thể cách so bài được quy ước như sau: Sam là ba 03 lá bài giống nhau (như ba Q, ba 7 và ba A là sam lớn nhất); Liêng là ba lá bài có số thứ tự liên tiếp nhau(2, 3, 4 hoặc J , Q, K và Q, K, A là liêng lớn nhất), Ba tây là ba lá bài có hình người (như J, J, K, hoặc Q, Q, J... và K, K, Q là ba tây là lớn nhất). Nếu nhiều người chơi đều có ba lá bài là Sam, Liêng và Ba tây thì tính theo thứ tự có quân lớn đến bé (lá bài A là lớn nhất và 2 là nhỏ nhất). Nếu có ba lá bài là Liêng giống nhau thì so sánh lá bài lớn nhất trong ba lá bài theo thứ tự chất “Cơ, rô, chuồn, bích”; nếu 03 lá bài của những người chơi không phải là sam, liêng, ba tây thì người chơi cộng giá trị của các lá bài lại để tính điểm (A là 1 điểm, 10, J, Q ,K là 10 điểm, các quân bài có số thì được tính điểm tương ứng), điểm của ba lá bài được cộng lại rồi chỉ được tính hàng đơn vị, trong trường hợp điểm cộng của ba lá bài lớn hơn 9. Nếu những người chơi có số điểm cao nhất ngang bằng nhau thì so sánh lá bài lớn nhất trong ba lá bài theo thứ tự chất “ Cơ, rô, chuồn, bích”. Sau khi kết thúc ván chơi, người chơi có 3 lá bài cao nhất sẽ là người thắng cuộc và được nhận tất cả số tiền trong ván chơi. Bị cáo C đánh bài đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì hết tiền nên nghỉ đánh và lên giường nằm ngủ, bị cáo C1 đánh bài đến khoảng hơn 01 giờ 30 phút ngày 25 tháng 12 năm 2018, thì hết tiền nên nghỉ đánh và ngồi xem. Số đối Tượng còn lại vẫn tiếp tục đánh. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 25 tháng 12 năm 2018, các đối Tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Quảng Trạch bắt quả tang. Quá trình bắt phạm tội quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.100.000 đồng, thu trong túi áo khoác bên trái của Từ Văn M số tiền 7.740.000 đồng, thu trong túi quần bên trái của Trình Thái S số tiền 2.050.000 đồng, thu bên trong ví da của Đàm Văn H số tiền 504.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và thu giữ số tiền 150.000 đồng bị cáo M dùng để đánh bạc và cho con trai 50.000 đồng, bị cáo C1 dùng tiền đánh cho anh N.

Tổng cộng số tiền thu giữ là 12.594.000 đồng, số tiền trên các đối Tượng đều khai nhận dùng để đánh bạc. Ngoài ra, các bị cáo còn khai dùng số tiền đánh bạc 900.000 đồng để mua thuốc lá, nước, sữa, kẹo bánh tại quán anh T. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 13.494.000 đồng. Tiến hành thu giữ 01 chiếc nhựa màu đỏ, đã cũ; 05 bộ bài Tulokhor loại 52 cây, trong đó 04 bộ còn nguyên; 01 bộ đã qua sử dụng; 416 cây bài Tulokhor đã sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu S đen trắng, biển kiểm soát 73G- 051.37, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu S đỏ đen, biển kiểm soát 73E1- 086.67, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, màu S đen xám, biển kiểm soát 73E1- 351.52,

xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, màu S đen xám đỏ, biển kiểm soát 73E1- 362.58, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu S đen đỏ, biển kiểm soát 73E1- 019.07, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung J3, màu trắng, máy bị nứt màn hình, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại A 180, số Imel: 355016052061634 máy cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Sony, màu trắng, loại F3216, máy cũ, đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã xác định chính xác chủ sở hữu của các tài sản đã thu giữ. Ngày 21 tháng 01 năm 2019 đã ra quyết định xử lý vật chứng số 04/CSĐT. Trả lại các tài sản không liên quan đến vụ án cho các chủ sở hữu theo quy định của pháp luật và chuyển số tiền 12.594.000 đồng, 01 bộ bài đã qua sử dụng; 416 cây bài Tulokhor loại 52 cây, trong đó 04 bộ còn nguyên; 01 bộ đã qua sử dụng; 416 lá bài Tulokhor là các vật chứng liên quan đến vụ án cho cơ quan Tòa án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 09/KT- VKSQT ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch truy tố các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Trình Thái S, Đàm Văn H, Từ Văn B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch quyết định T bố các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Trình Thái S, Đàm Văn H, Từ Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S, Từ Văn M, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Đàm Văn H, Từ Văn B; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Văn C, Từ Văn M, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Đàm Văn H, Từ Văn B, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Văn C, Từ Văn M, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trình Thái S, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Từ Văn M, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Đàm Văn H, Từ Văn B.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 08 (tám) tháng tù, được khấu trừ 03 ngày bị tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trình Thái S 08 (tám) tháng tù, được khấu trừ 03 ngày bị tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Từ Văn M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Phạm Phong C 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Tạ Anh T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn H 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Từ Văn B 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày T án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Đàm Văn H và Từ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo Tạ Anh T, Từ Văn M, Trình Thái S, Đàm Văn H, Từ Văn B, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Phong C.

Tuyên tịch thu sung công quỹ số tiền 12.594.000 đồng; Tuyên xử lý vật chứng vụ án; Tuyên buộc các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Trình Thái S, Đàm Văn H, Từ Văn B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước; Tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

Trong hạn luật định ngày 07 tháng 5 năm 2019, các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trình Thái S giao nộp Giấy khám sức khỏe ngày 21 tháng 8 năm 2019 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình; các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình cùng các bị cáo khác không có kháng cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp không nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S và giữ y Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 02 giờ ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại thôn H, xã Q, huyện Q của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch, lời khai của các bị cáo C, S và các bị cáo khác không có kháng cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, tang vật vụ án được thu giữ, lời khai của các người làm chứng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch quyết định tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Trình Thái S, Đàm Văn H, Từ Văn B phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S xin giảm nhẹ hình phạt, xin được chuyển sang loại hình phạt khác nhẹ hơn, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S, Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Đàm Văn H, Từ Văn B đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi bài cào lật được thua bằng tiền với số tiền đánh bạc bị bắt quả tang thu giữ 12.594.000 đồng, tuy các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm nhưng ở vụ án này các bị cáo đánh bạc với thời gian bắt đầu từ 18 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2018 đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 25 tháng 12 năm 2018, khi bị lực lượng chức năng phát hiện, lập biên bản bắt giữ, việc đánh bạc của các bị cáo mới dừng lại.

Vụ án có 7 bị cáo, trong đó có 5 bị cáo được Bản án sơ thẩm xử hình phạt tù cho hưởng án treo do các bị cáo này có đủ điều kiện được hưởng án treo, riêng đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S bị Bản án sơ thẩm xử mức án cao hơn các bị cáo khác và không cho hưởng án treo vì bị cáo Phạm Văn C được xác định là người khởi xướng gọi điện cù rủ các bị cáo khác tham gia đánh bạc, trong thời gian chờ xét xử vụ án thì bị cáo Phạm Văn C lại có hành vi “Đánh bạc” và bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch khởi tố, ngày 11 tháng 3 năm 2019, có Lệnh bắt tạm giam. Bị cáo Trình Thái S phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, có tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Theo nội dung vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S, Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S hình phạt tù và không cho các bị cáo được hưởng án treo là đúng.

Các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin chuyển sang loại hình phạt khác nhẹ hơn, tại phiên tòa bị cáo Trình Thái S có giao nộp Giấy khám sức khỏe nhưng qua xem xét thấy không thuộc tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo mà phải giữ y hình phạt theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

[2]. Các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S và đối với các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S và giữ y Bản án sơ thẩm, T bố các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Văn C, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trình Thái S .

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 08 (tám) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25 tháng 12 năm 2018 đến ngày 28 tháng 12 năm 2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trình Thái S 08 (tám) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25 tháng 12 năm 2018 đến ngày 28 tháng 12 năm 2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Phạm Văn C, Trình Thái S và đối với các bị cáo Phạm Phong C, Tạ Anh T, Từ Văn M, Đàm Văn H, Từ Văn B, không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày T án phúc thẩm (22 tháng 8 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở T pháp QB;
- Phòng PV27-CAQB;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt

